ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 147 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 20 tháng 4 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 34/NQ-CP ngày 05/3/2026 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 262/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 – 2035

Thực hiện Nghị quyết số 34/NQ-CP ngày 05/3/2026 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 262/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035 *(sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 34/NQ-CP),* UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai cụ thể hoá Nghị quyết số 34/NQ-CP phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc tổ chức triển khai Nghị quyết số 34/NQ-CP đảm bảo đồng bộ, kịp thời, thống nhất.

2. Yêu cầu

Triển khai, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 34/NQ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan của bộ, ngành để xây dựng giải pháp, cơ chế quản lý, điều hành Chương trình; bảo đảm việc thực hiện Nghị quyết nghiêm túc, hiệu quả, chất lượng và đúng mục tiêu của Chương trình tại Nghị quyết số 262/2025/QH15, lồng ghép hiệu quả Chương trình này với các chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan chủ trì và các cơ quan, đơn vị có nội dung thực hiện và phối hợp trong Kế hoạch.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và phổ biến sâu, rộng Nghị quyết số 34/NQ-CP, Nghị quyết số 262/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn liên quan đến các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị và nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình.

2. Rà soát, ban hành các văn bản liên quan về quản lý, điều hành, thực hiện và kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình ở địa phương thuộc thẩm quyền.

3. Xây dựng kế hoạch và ưu tiên cân đối, bố trí ngân sách địa phương, huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện Chương trình trên địa bàn, phấn đấu hoàn thành mục tiêu của Chương trình đã được phê duyệt; không để xảy ra tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản.

4. Trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước của Chương trình, bảo đảm không trùng lặp nội dung, đối tượng; sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả;

5. Trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định hoặc phân cấp cho Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định phân bổ chi tiết đến nội dung, hoạt động, lĩnh vực chi, dự án thành phần, danh mục dự án đầu tư công của Chương trình theo định mức phân bổ chi ngân sách nhà nước do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định.

6. Căn cứ mục tiêu, tiêu chí của Chương trình, ưu tiên cân đối, bố trí ngân sách địa phương, huy động các nguồn lực hợp pháp để chuẩn bị đầu tư các dự án xây dựng cơ bản trong khuôn khổ Chương trình.

7. Báo cáo kết quả thực hiện: Hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh và báo cáo Chính phủ về kết quả thực hiện Chương trình tại thời điểm cuối năm hoặc theo yêu cầu.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường: căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động, tích cực triển khai kế hoạch theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

2. Sở Y tế là cơ quan chủ Chương trình chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan:

a) Rà soát và ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản về quản lý, điều hành, thực hiện và kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình trên địa bàn, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và hướng dẫn của Trung ương.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước của Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035 trên địa bàn tỉnh, bảo đảm không trùng lặp nội dung, đối tượng; sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định hoặc phân cấp cho HĐND cấp xã quyết định phân bổ chi tiết đến nội dung, hoạt động, lĩnh vực chi, dự án thành phần, danh mục dự án đầu tư công của Chương trình theo định mức phân bổ chi ngân sách nhà nước do HĐND tỉnh quyết định.

d) Xây dựng kế hoạch và ưu tiên cân đối, bố trí ngân sách địa phương, huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện Chương trình trên địa bàn, phấn đấu hoàn thành mục tiêu của Chương trình đã được phê duyệt; không để xảy ra

tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản.

đ) Định kỳ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình về Bộ Y tế để tổng hợp báo cáo Chính phủ và Quốc hội theo quy định.

e) Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Báo và Đài Phát thanh Truyền hình Lạng Sơn, các sở, ngành có liên quan chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở và các loại hình truyền thông khác đẩy mạnh công tác truyền thông về Chương trình.

3. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, căn cứ văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương để hướng dẫn, các cơ quan, đơn vị thực hiện việc quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí Chương trình bảo đảm đúng quy định.

b) Trên cơ sở đề xuất của Sở Y tế, UBND các xã, phường, tổng hợp, căn cứ khả năng ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền cân đối, chủ động bố trí ngân sách địa phương, huy động các nguồn lực hợp pháp khác đối ứng thực hiện Chương trình. Trong đó, tập trung ưu tiên các dự án xây dựng (bao gồm kinh phí chuẩn bị đầu tư) thuộc phạm vi Chương trình theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước; bảo đảm hoàn thành mục tiêu của Chương trình đã được phê duyệt, không để xảy ra tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản.

4. Các cơ quan, đơn vị: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; các Sở: Tư pháp, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Dân tộc và Tôn giáo, theo chức năng quản lý, nhiệm vụ phối hợp Sở Y tế:

a) Rà soát, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình, kiến nghị, đề xuất các chính sách đặc thù (nếu có).

b) Tổ chức thực hiện các nội dung của Chương trình theo nhiệm vụ được phân công.

5. UBND các xã, phường: Theo chức năng nhiệm vụ được phân công chủ động phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan để triển khai thực hiện Chương trình.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Báo và Đài Phát thanh Truyền hình Lạng Sơn và các tổ chức chính trị - xã hội trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan để hướng dẫn, tuyên truyền, giám sát thực hiện Chương trình.

(Nhiệm vụ chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, yêu cầu các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh, UBND xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động, tích cực triển khai kế hoạch theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị.

Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện Chương trình về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo.

2. Giao Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch, bảo đảm chất lượng, mục tiêu, yêu cầu, tiến độ đề ra. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan về kết quả thực hiện theo quy định.

Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời thông tin về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Báo và PTTH Lạng Sơn;
- Ban VHXH (HĐND tỉnh);
- UBMTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh, các Phòng CM, TTTT;
- Lưu: VP, KGVX(...).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Trần Thanh Nhàn